Thứ Ba, Ngày 23 Tháng 7 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Biển máu

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, sau nỗ lực duy trì trạng thái đi ngang cùng thanh khoản thấp ở phiên sáng, thị trường lại có thêm 1 phiên chìm trong biển đỏ đáng nhớ ở phiên giao dịch chiều. Thanh khoản thị trường dâng cao và ghi nhận ở mức trên hơn trung bình 20 ngày.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index giảm 22.83 điểm (-1.82%), đạt 1,231.81 điểm; HNX-Index giảm 3.78 điểm (-1.59%), đạt 234.60 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 18.07 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 728.4 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 123 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở DGC, TCH, HDB.

▶ FPT (+1.13%), VNM (+0.76%), VPI (+4.69%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, BID (-3.56%), GVR (-6.56%), MBB (-5.16%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Hóa chất, Bán lẻ, và Ngân hàng là các nhóm ngành ảnh hưởng lớn nhất đến đà giảm của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: GVR, DGC, MWG, MBB.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường giao dịch trong biên độ hẹp trong phần lớn phiên sáng và phiên chiều. Tuy vậy, lực bán áp đảo vào cuối phiên giao dịch khiến VN-Index giảm sâu hơn 22 điểm và tiến sát về đường EMA200. Việc nằm dưới đường EMA50, VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục gặp áp lực bán trong ngắn hạn, với EMA200 là vùng hỗ trợ cứng tiếp theo của chỉ số. RSI của VN-Index đã tiến sát tới vùng quá bán. Nhà đầu tiếp tục quan sát thị trường tại vùng hỗ trợ tiếp theo. Trong trường hợp khả quan, VN-Index tại quanh vùng EMA 200 sẽ xuất hiện phiên tăng điểm với biên rộng cùng với thanh khoản dưới trung bình. Đây là sẽ là tín hiệu sớm báo hiệu lượng cung đã cạn cho nhà đầu tư.

Chiến lược: Nhà đầu tiếp tục quan sát diễn biến của thị trường tại vùng hỗ trợ 1,220-1,230 điểm, có thể cân nhắc giải ngân khi xuất hiện tín hiệu đảo chiều và VN-Index quay trở lại trên EMA50. Với những mã cổ phiếu vẫn đảm bảo được xu hướng tăng, có nền tảng cơ bản tốt, nhà đầu tư hoàn toàn có thể tiếp tục nắm giữ. Nhà đầu tư nên giảm tỷ trọng đối với các mã cổ phiếu vi phạm tín hiệu kỹ thuật và nền tảng kinh doanh không tốt trong thời gian tới.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,232	-1.8	-3.9	3.9	15.5	1.7	5,137,499
VN30 Index	1,279	-1.6	-3.1	7.8	12.5	1.7	3,567,320
VN Midcap	1,873	-2.0	-5.6	17.2	17.5	1.6	973,361
VN Smallcap	1,440	-2.1	-7.7	3.0	27.9	1.0	250,651
HNX Index	235	-1.6	-4.0	-0.2	17.0	1.2	308,658
UpCom	94	-1.3	-6.1	7.1	13.4	1.8	1,504,207

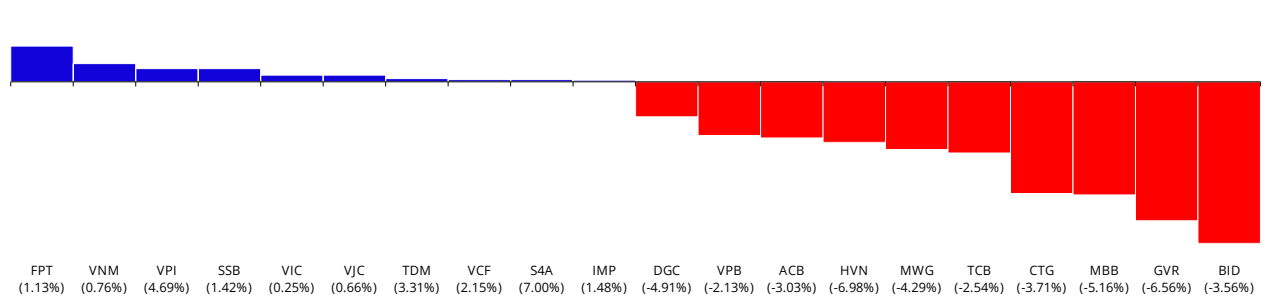
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	-3.8	-2.3	42.6	1.3	260.2	4.1	132,745
Bảo hiểm	-2.3	-4.2	11.1	-4.9	14.7	1.5	45,292
Bất động sản	-0.7	-3.5	-7.6	-19.6	13.4	1.2	682,788
CNTT	1.0	-9.2	46.3	70.9	29.2	5.7	200,793
Dầu khí	-1.3	2.6	42.7	11.7	25.8	2.8	73,071
Dịch vụ tài chính	-3.1	-9.5	2.7	21.2	20.9	1.7	186,194
Tiện ích	-0.8	-3.7	4.0	-6.0	16.1	2.0	311,630
Du lịch và Giải trí	-3.0	-18.4	23.1	27.1	n.a	31.7	118,964
Hàng & DV CN	1.8	-4.3	13.9	15.7	15.8	1.8	148,818
Hàng CN & Gia dụng	-1.4	-3.7	15.6	13.4	16.1	2.0	60,357
Hóa chất	-5.1	-11.3	28.5	31.7	25.9	2.0	228,861
Ngân hàng	-2.2	-0.5	13.3	11.8	9.8	1.6	1,993,136
Ô tô và phụ tùng	0.0	-4.2	18.2	26.0	20.8	1.4	17,273
Tài nguyên Cơ bản	-1.2	-5.7	7.5	7.7	39.3	1.6	230,748
Th.phẩm & Đồ uống	-1.1	-4.9	-0.6	-11.2	25.2	2.7	429,371
Truyền thông	-5.5	7.2	-15.5	44.6	28.4	1.0	1,807
Xây dựng và Vật liệu	-2.4	-8.6	-1.3	1.7	26.7	1.4	123,932
Y tế	-0.3	0.0	10.8	-3.3	15.1	2.1	38,372

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.0	0.1	-1.4	-1.3	3.0	3.2
USD/JPY	156	-0.7	-1.5	-2.3	0.7	10.6	10.2
USD/CNY	7	0.0	0.1	0.2	0.4	2.5	1.2
KRW/USD	1,387	-0.1	0.1	-0.2	0.6	7.6	8.3
EUR/USD	1	0.2	0.3	-1.3	-1.6	1.5	1.8
USD/VND	25,349	0.1	-0.1	-0.4	-0.4	4.5	7.1
Dầu Thô	79	0.3	-2.7	-2.6	-5.7	9.7	2.0
Xăng	237	-4.0	-4.3	-5.7	-13.0	12.8	-15.4
Khí đốt	2	0.1	3.0	-16.7	24.4	-10.3	-16.9
Than	135	-0.1	0.0	2.2	4.2	-7.8	1.5
Vàng	2,405	0.3	-2.6	3.0	3.6	16.6	23.0
Thép cuộn	3,593	-0.4	-2.4	-4.3	-6.2	-11.9	-8.1

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. VSH – Tiện ích: CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh ghi nhận lãi Q2.2024 đạt 67.15 tỷ đồng, lũy kế 1H2024 ghi nhận lãi 68.9 tỷ đồng, hoàn thành 13.6% so với kế hoạch năm.

2. SSB – Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (SeABank) công bố KQKD 6T2024 với LNTT đạt hơn 3,238 tỷ đồng, tăng 61% YoY.

3. PNJ – Bán lẻ: Sau nửa năm, CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận đã hoàn thành hơn 50% cả kế hoạch doanh thu và lợi nhuận năm.

4. ANV – Thủy sản: CTCP Nam Việt vừa ghi nhận kết quả kinh doanh kém khả quan, chỉ hoàn thành 11% kế hoạch sau nửa năm. 2 lãnh đạo công ty cũng vừa đăng ký bán ra lượng lớn cổ phiếu để thoái vốn.

5. HAR – Bất động sản: Doanh thu tài chính Q2.2024 của An Dương Thảo Điền giảm mạnh còn 998 triệu đồng, từ 15 tỷ đồng cùng kỳ năm ngoái. Đây là lý do chính khiến lãi ròng của công ty giảm.

6. VND – Chứng khoán: Q2.2024, VNDirect ghi nhận LNST đạt 345 tỷ đồng, giảm 18% YoY. So với các kỳ kinh doanh trước, đây là quý hoạt động kém hiệu quả của VNDirect, lợi nhuận về đáy thấp nhất trong 5 quý trở lại đây.

7. FMC – Thủy sản: Chủ tịch HĐQT Thực phẩm Sao Ta nhận định nửa cuối năm sẽ là giai đoạn kinh doanh thuận lợi hơn khi thị trường chung bước vào mùa cao điểm tiêu thụ tôm.

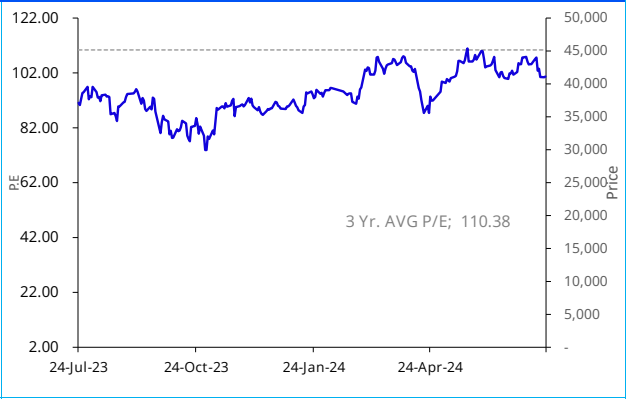
8. GVR – Nguyên vật liệu: 6T2024, doanh thu của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đạt trên 10,000 tỷ đồng, lợi nhuận hợp nhất ước đạt 1900 tỷ đồng, lần lượt hoàn thành 40.4% và 46.5% kế hoạch, đều cao hơn cùng kỳ.

9. PHR – Nguyên vật liệu: Thị giá của cổ phiếu PHR (CTCP Cao su Phước Hòa) ghi nhận mức tăng khá tích cực trong nửa đầu năm nay, trong bối cảnh lợi nhuận của Công ty đi xuống mạnh.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Nam Long – NLG

NLG – Bất động sản: Việc hoàn tất thương vụ chuyển nhượng 25% vốn tại dự án Paragon cho đối tác Nhật Bản giúp Nam Long thu về 231 tỷ đồng lãi thanh lý khoản đầu tư, ghi nhận LNST đạt 160 tỷ đồng sau khi lỗ ròng trong Q1.2024.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	7/22/2024	7/23/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Truyền thông	-2.2	31	31	32	
2	Bán lẻ	-2.3	675	1,003	1,027	
3	Hóa chất	-4.6	1,464	1,188	1,245	
4	Hàng cá nhân & Gia dụng	-4.7	302	283	297	
5	Dịch vụ tài chính	-9.5	2,223	1,729	1,910	
6	Thực phẩm và đồ uống	-13.2	1,269	1,147	1,321	
7	Ngân hàng	-13.2	4,911	4,526	5,214	
8	Dầu khí	-15.2	234	195	230	
9	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-17.8	1,082	959	1,167	
10	Tài nguyên Cơ bản	-20.2	1,158	909	1,139	
11	Ô tô và phụ tùng	-22.3	111	82	105	
12	Bảo hiểm	-22.9	76	55	71	
13	Xây dựng và Vật liệu	-23.6	839	561	734	
14	Công nghệ Thông tin	-26.6	874	764	1,041	
15	Bất động sản	-28.9	3,061	2,034	2,861	
16	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-37.0	395	315	500	
17	Y tế	-43.9	112	62	110	

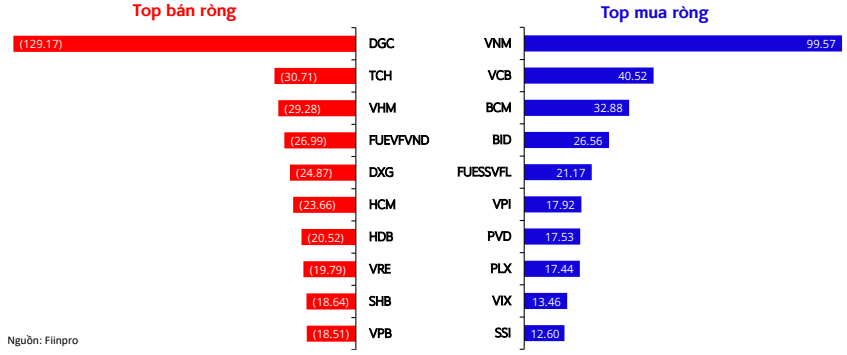
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	108,400	-4.9	-13.6	14.8	103	613.3	
MBB	MBBank	Ngân hàng	23,900	-5.2	1.5	28.2	25	1,168.8	
DGW	Thế Giới Số	Bán lẻ	62,000	-6.9	-3.1	18.5	40	299.4	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	31,750	0.0	0.5	101.6	45	212.4	
VNM	VINAMILK	Thực phẩm và đồ uống	65,900	0.8	-0.3	-2.5	32	249.2	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	24,950	-6.9	-16.8	5.8	40	156.5	
STB	Sacombank	Ngân hàng	29,000	-3.3	-3.0	3.8	14	355.1	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42,000	-0.1	-5.3	28.5	33	163.6	
VPI	Đầu tư Văn Phú - Invest	Bất động sản	67,000	4.7	10.2	21.8	50	107.6	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	25,550	-3.6	-3.6	7.5	22	170.3	
OCB	Ngân hàng Phương Đông	Ngân hàng	14,500	-4.6	0.3	9.0	51	73.1	
HDG	Tập đoàn Hà Đô	Bất động sản	27,200	-5.7	-14.2	8.4	10	236.6	
ANV	Thủy sản Nam Việt	Thực phẩm và đồ uống	33,000	-5.3	-5.2	6.1	16	145.5	
CSV	Hóa chất Cơ bản miền Nam	Hóa chất	33,900	-7.0	-13.3	106.7	38	70.3	
PVP	Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	17,350	-3.6	-3.3	24.4	79	42.6	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
NO1	Tập đoàn 911	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	7,050.0	2.2	2.9	-38.2	4.3	7.05	
TVB	Chứng khoán Trí Việt	Dịch vụ tài chính	8,800.0	-2.2	-3.8	58.0	-2.0	8.80	
SHI	Quốc tế Sơn Hà	Tài nguyên Cơ bản	14,750.0	-0.3	-0.3	8.5	-1.3	14.75	
DAG	TĐ Nhựa Đông Á	Hóa chất	2,000.0	-2.4	-12.3	-37.3	-9.2	2.00	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	8,410.0	-1.4	-8.6	-0.9	-3.6	8.41	
KPF	Đầu tư Tài sản KOJI	Xây dựng và Vật liệu	2,630.0	-5.7	-13.5	-51.0	-12.3	2.63	
OGC	Tập đoàn Đại Dương	Dịch vụ tài chính	5,310.0	-6.0	-10.2	-24.7	-8.4	5.31	
MCM	Giống bò sữa Mộc Châu	Thực phẩm và đồ uống	36,350.0	-3.3	-8.8	-25.1	-6.6	36.35	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	68,000.0	-2.6	-6.5	15.3	-5.3	68.00	
DGC	Hóa chất Đức Giang	Hóa chất	108,400.0	-4.9	-13.6	14.8	-11.1	108.40	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
7/23/2024	1,560.9	1,688.3	-127.5
7/22/2024	2,072.7	1,663.3	409.4
7/19/2024	1,713.0	2,076.6	-363.6
7/18/2024	3,446.3	2,532.6	913.7
7/17/2024	2,691.8	2,165.7	526.1
7/16/2024	1,480.4	1,716.7	-236.3
7/15/2024	1,256.2	2,874.3	-1,618.1
7/12/2024	1,196.1	1,958.0	-761.9
7/11/2024	2,410.9	2,405.0	5.9
7/10/2024	3,889.1	4,919.0	-1,029.9
7/9/2024	2,543.9	2,995.0	-451.1
7/8/2024	1,632.9	3,897.8	-2,264.8
7/5/2024	1,571.1	1,942.6	-371.4
7/4/2024	1,011.8	1,588.0	-576.2
7/3/2024	1,329.6	1,865.5	-536.0
7/2/2024	1,692.8	1,728.7	-35.9

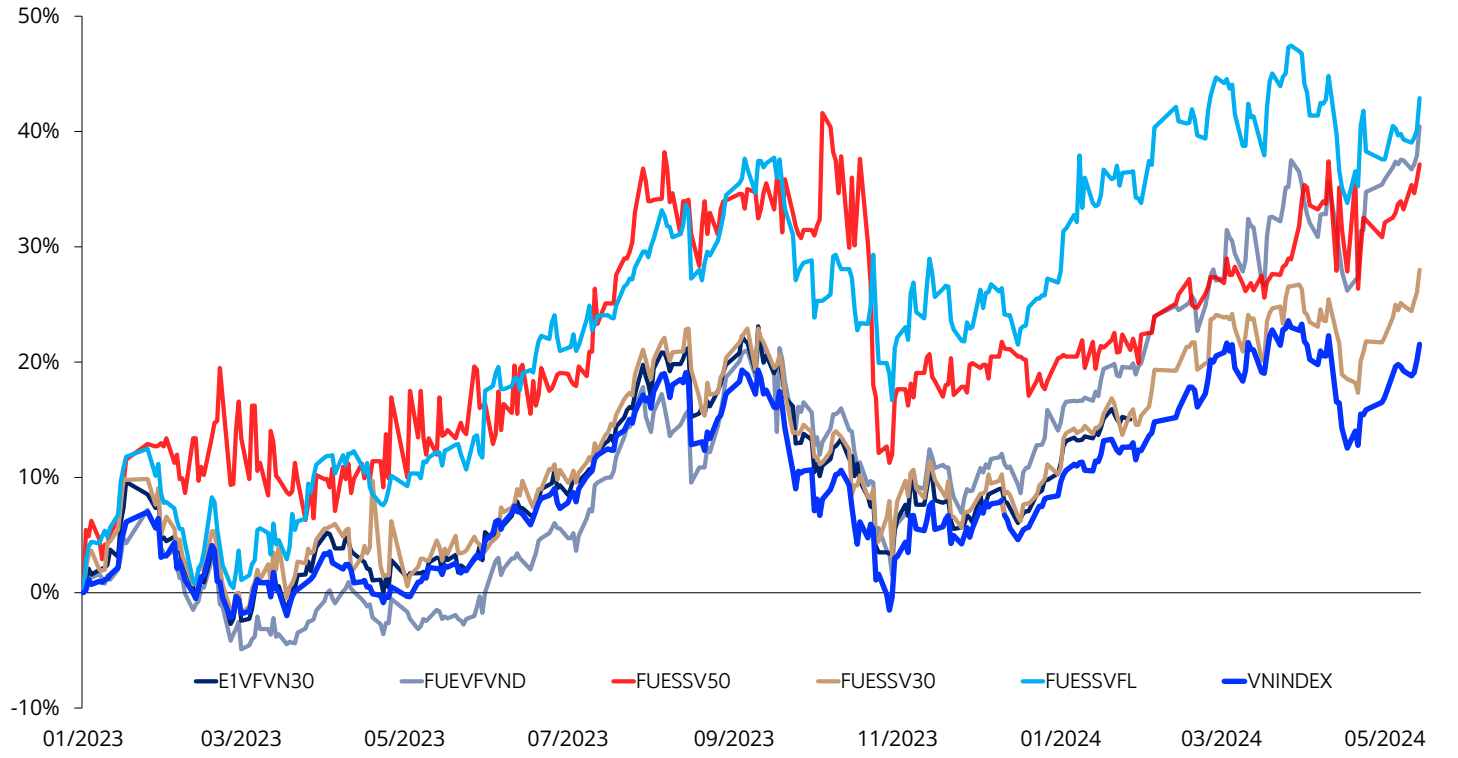
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	22,430	-1.3%	-2.6%	15.4%	434,200	9.8	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,400	-1.0%	-2.6%	16.2%	20,600	0.4	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,850	-1.1%	-2.5%	13.0%	1,191,500	25.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	32,450	-0.6%	-1.9%	22.7%	2,381,800	77.6	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,600	-0.3%	-1.6%	14.8%	125,300	2.2	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,060	-0.7%	-2.0%	15.0%	23,600	0.4	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,350	-1.4%	-2.8%	13.8%	1,100	0.0	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,410	0.1%	-1.9%	-0.1%	3,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,510	-1.6%	-3.4%	13.5%	1,500	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,900	-0.8%	-3.8%	9.2%	53,200	0.6	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,260	-1.8%	-1.7%	15.7%	200	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,520	-1.8%	-3.6%	23.7%	59,900	0.8	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	11,900	-2.2%	-1.6%	-7.2%	7,500	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	n.a	n.a	n.a	n.a	16,400	n.a	
15	Thien Viet Growth Fund 3	FUCTVGF3	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
16	Thien Viet Growth Fund 4	FUCTVGF4	13,100	0.0%	0.0%	-6.4%	100	0.0	
17	Thien Viet Growth Fund 5	FUCTVGF5	10,450	0.0%	0.0%	-5.0%	400	0.0	
18	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	FUCVREIT	6,850	0.1%	0.0%	-5.4%	1,500	0.0	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	295.8	512,395	(315,365)	10.8	16.2	1.0	1.91	1.7	11.5	64.3
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	4.9	-	1,837	7.8	32.2	0.9	1.87	1.7	12.3	51.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.5	(61,742)	(838,057)	15.1	20.9	1.0	2.42	1.3	8.8	84.5
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	477.5	(2,472,970)	(4,677,572)	27.2	19.2	1.0	2.21	1.9	11.4	82.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	(999,998)	(999,998)	15.5	16.7	1.0	1.67	1.7	12.5	45.5
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.8	-	-	10.7	20.7	1.0	2.02	1.7	11.8	64.2
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	(1,545)	(13,371)	9.2	17.2	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	(999,998)	(999,998)	-0.5	33.4	0.9	1.72	1.6	12.4	47.0
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	51.5	113,473	493,485	9.9	22.6	0.9	2.02	1.7	11.8	64.4
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	12.6	34,470	34,470	19.6	24.9	1.1	1.28	1.6	15.8	45.6
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.1	-	(1,136)	18.6	20.4	1.0	2.20	1.4	8.9	71.4
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	7,217	35,522	25.5	19.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	(999,998)	(999,998)	10.0	45.7	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	2.5	n.a	n.a	n.a	n.a	1.0	2.28	1.9	11.1	85.2
15	Thien Viet Growth Fund 3	TVAM	#N/A N/A	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.4	n.a	n.a	n.a	n.a
16	Thien Viet Growth Fund 4	TVAM	9/26/2022	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	-0.5	n.a	n.a	n.a	n.a
17	Thien Viet Growth Fund 5	TVAM	12/29/2023	VN100	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	0.3	n.a	n.a	n.a	n.a
18	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	(999,998)	(999,998)	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a
19	TECHCOM VN RE ETF FUND	TCBS	2/27/2017	VNRE	n.a	n.a	n.a	3.0	58.7	0.4	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities